

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20192
Lớp Ô TÔ 10 K10 Mã lớp học 28,963 Thực hành

Môn học: OMH27 SCBD trang bị điện và điện tử

Giáo viên: *Đi Văn Quý, T. Thủy, T. Thủy*

Số đơn vị học trình: 2

Thời gian TH: Từ *15* đến *17/2020*

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD183105	Nguyễn Minh Chiến	10/04/2000	10		<i>Chiến</i>	
2	CD180714	Lê Hữu Chung	20/01/2000	10		<i>Chung</i>	
3	CD183122	Nguyễn Hồng Chuyên	27/11/1998	7		<i>Chuyên</i>	
4	CD183131	Nguyễn Văn Đông	15/03/2000	6		<i>Đ</i>	
5	CD183107	Nguyễn Văn Đức	20/10/2000	6		<i>Đ</i>	
6	CD182978	Phạm Tiến Dũng	31/12/2000	9		<i>Dũng</i>	
7	CD182979	Phan Trường Giang	16/03/1998	7		<i>Giang</i>	
8	CD182837	Nguyễn Long Hải	25/07/2000	7		<i>Hải</i>	
9	CD182956	Mã Thanh Hậu	21/09/2000	6		<i>Hậu</i>	
10	CD182795	Phạm Đức Hậu	09/07/1999	7		<i>Hậu</i>	
11	CD182939	Ngô Ngọc Hoàng	24/10/2000	0			
12	CD183123	Nguyễn Mạnh Hùng	11/06/1996	10		<i>Hùng</i>	
13	CD183109	Nguyễn Hữu Hưng	26/07/2000	10		<i>Hưng</i>	
14	CD182823	Nguyễn Văn Hưng	26/12/2000	10		<i>Hưng</i>	
15	CD183099	Trần Quốc Huy	19/08/2000	9		<i>Huy</i>	
16	CD182810	Trương Ngọc Khánh	26/09/2000	9		<i>Khánh</i>	
17	CD172891	Nguyễn Hà Kiên	28/09/1999	7			
18	CD182921	Dương Việt Linh	20/10/1999	8		<i>Linh</i>	
19	CD182847	Nguyễn Hải Linh	17/07/2000	7		<i>Linh</i>	
20	CD183124	Nguyễn Quang Linh	12/03/2000	6		<i>Linh</i>	
21	CD182889	Lê Minh Luận	07/05/2000	6			
22	CD171200	Nguyễn Văn Minh	15/04/1999	10		<i>Minh</i>	
23	CD183117	Phan Quang Phát	01/01/2000	10		<i>phát</i>	
24	CD182886	Trần Văn Phong	17/09/1998	0			
25	CD183001	Vũ Thế Quang	02/10/2000	10		<i>Quang</i>	
26	CD182993	Phạm Trọng Quốc	21/02/1998	9		<i>Quốc</i>	
27	CD183191	Lê Văn Quyền	14/11/1998	7		<i>Quyền</i>	
28	CD171676	Trần Xuân Sang	03/11/1999	0			
29	CD182992	Lê Đỗ Sơn	21/10/1998	7		<i>Sơn</i>	
30	CD182937	Nguyễn Tiến Sơn	16/09/2000	0			
31	CD183137	Nguyễn Tấn Tài	24/10/1999	7		<i>Tài</i>	
32	CD183017	Phạm Anh Thái	07/11/2000	6			
33	CD182854	Nguyễn Đức Thắng	07/01/2000	9		<i>Thắng</i>	
34	CD182792	Nguyễn Việt Thắng	04/12/2000	7		<i>Thắng</i>	
35	CD171691	Nguyễn Đắc Thuận	15/09/1999	0			

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD182876	Vũ Thế Tôn	05/10/2000	7		Tôn	
37	CD182984	Lê Văn Trung	15/12/2000	10		Trung	
38	CD182990	Lê Đức Anh Tuấn	06/01/2000	8		Quân	
39	CD182877	Nguyễn Sơn Tùng	10/10/2000	7		Phu	
40	CD183007	Phạm Thế Tùng	20/01/2000	7		Tùng	

Tổng số SV tham gia thực hành.....40.....

Số sinh viên đạt:.....35.....

Ngày giáo viên nộp điểm: 30/7/2020

Hạn cuối nộp điểm:.....

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Như Trang

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

Vũ Văn Quý

Vũ Văn Quý

Phạm Xuân Hùng

Trần Hữu Thành

Trần Hữu Thành

TRƯỞNG KHOA

Chu Nhiệm Khoa

CHU NHIỆM KHOA
PCS. Tăng Huy